

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HS-ST

Ngày: 29-10-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Phú Thọ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trần Văn Hải.

2. Ông Nguyễn Hồng Thơ.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:** Ông Lê Thành Hiếu – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 104/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Văn K, sinh năm 1979; tại Đồng Tháp;

Nơi thường trú: Tổ A, ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn Giáo: Không;

Giới tính: Nam;

Nghề nghiệp: Làm thuê;

Trình độ học vấn: 01/12;

Con ông Trần Văn H (chết) và bà Dương Thị TR;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: không;

Tiền án: 03 tiền án.

- Ngày 26/9/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 26/9/2016;

- Ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm

tù về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 14/01/2018;

- Ngày 25/7/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 27/3/2020;

**Nhân Thân:**

- Ngày 27/3/2009 bị đưa vào cơ sở giáo dục Bến Giá, thời hạn 02 năm về hành vi “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong ngày 27/03/2011.

- Ngày 03/10/2011 bị đưa vào cơ sở giáo dục Bến Giá, thời hạn 02 năm về hành vi “Trộm cắp tài sản” chấp hành xong ngày 03/10/2013.

Bắt tạm giam ngày 15/7/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:**

1. Nguyễn Ngọc V, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: Tổ A1, thị trấn B, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Phạm Hoàng G, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp C, xã D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**Người làm chứng:**

1. Ngô Thị D, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp C, xã D, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Phùng Đức L, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

3. Quách Văn T, sinh năm 1988 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Văn K có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa xóa án tích, để có tiền tiêu xài cá nhân nên thường vào buổi tối, K đi trên các tuyến đường nội ô thành phố Cao Lãnh, khi thấy khu vực nào để tài sản không khóa hoặc tài sản không người trông coi thì lén lút lấy trộm tài sản để bán, trong khoảng tháng 4 năm 2020 đến tháng 5 năm 2020 K đã thực hiện các vụ trộm như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 28/4/2020, K sau khi nhậu xong cùng nhóm bạn ở khu vực phường A, thành phố Cao Lãnh trên đường chạy xe đạp về ngang công trình xây dựng bệnh viện đa khoa Đồng Tháp thuộc Tổ A, ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, thấy bên trong công trình có nhiều cây sắt kích tăng giảm giàn

giáo của anh Nguyễn Ngọc V để bên trong hàng rào lưới B40, K nhìn xung quanh không thấy người trông coi nên nảy sinh ý định trộm tài sản. K chạy xe đạp vào bên trong, lấy 16 cây kích tăng giảm giàn giáo để vào cái bao (*loại bao xi măng*), rồi để lên ba ga xe dẫn bộ ra đường nhựa cách nơi lấy trộm khoảng 15 mét thì bị anh Quách Văn T là nhân viên kế toán công trình phát hiện truy hô, cùng người dân bắt giữ K cùng tang vật và báo cho Công an xã C đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang lúc 19 giờ 20 phút cùng ngày.

Theo kết luận định giá tài sản số 84/KL-KTHS ngày 16/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Lãnh kết luận: 16 cây kích tăng giảm giàn giáo, bằng kim loại, mỗi cây nặng 2kg, dài 50cm, đường kính 3,80cm, rỗng bên trong đã qua sử dụng có giá 160.000 đồng. Hiện tài sản đã trả cho chủ sở hữu xong.

Đối với xe đạp mà K sử dụng vào việc phạm tội, khi tiếp nhận Công an xã C đã trả lại cho K.

Trong thời gian lập hồ sơ xử lý hành vi trộm cắp nêu trên thì K tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/5/2020, K sau khi uống cà phê tại khu vực chợ Mỹ Ngãi thuộc phường D, thành phố Cao Lãnh, trên đường đi bộ về ngang cổng Bệnh viện đa khoa Đồng Tháp thuộc Tổ A, ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh thấy trên vỉa hè đường Mai Văn Khải cặp hàng rào Bệnh viện có xe mô tô, kiểu dáng Wave, nhãn hiệu ROONEY, màu đỏ-đen, biển số 66M4-1510 của anh Phạm Hoàng G đang dựng không thấy người trông coi, trên xe không có chìa khóa, không khóa cổ xe nên K tiếp cận giật đứt dây điện ổ khóa xe và dẫn bộ khoảng 100 mét hướng về xã C, rồi lên xe chạy về nhà dựng bên hông nhà dùng bao nylon trùm xe lại, mục đích để sử dụng.

Đến khoảng 21 giờ cùng ngày anh G với vợ Ngô Thị D đến lấy xe thì phát hiện bị mất. Lúc này, chị D gọi điện cho chị Trương Thị Kim X em chị D nói việc mất trộm xe. Chị X kể lại khoảng 20 giờ, chị đi ngang qua cổng Bệnh viện thấy Trần Văn K đang dẫn xe mô tô của ai trên vỉa hè xuống đường nhựa hướng về xã C.

Sau khi nghe điện thoại anh G cùng chị D chạy đến nhà K phát hiện xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu ROONEY, màu đỏ-đen, biển số 66M4-1510 đang dựng bên hông có trùm bao nylon. Anh G hỏi K thì K thừa nhận có lấy trộm xe của anh G nên anh G chạy xe về nhà đến sáng hôm sau mới trình báo Công an xã C vụ việc mất trộm.

Theo kết luận định giá tài sản số 86/KL-KTHS ngày 16/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cao Lãnh kết luận: xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu ROONEY, màu đỏ-đen biển số 66M4-1510 đã qua

sử dụng có giá 1.500.000 đồng.

Hiện xe đã trả lại chủ sở hữu và anh G không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình điều tra bị can Trần Văn K thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung đã nêu trên và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại cáo trạng số 97/CT-VKSND-TPCL ngày 01 tháng 10 năm 2020 truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn K với mức án từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự như cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, biết ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện phù hợp pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bị cáo Trần Văn K là người có tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích thực hiện. Khoảng 19 giờ 20 phút ngày 28/4/2020 K đã lén lút chiếm đoạt 16 cây kích tăng giảm giàn giáo, bằng kim loại, mỗi cây nặng 02kg, dài 50cm, đường kính 3,80cm, rỗng bên trong, trị giá 160.000 đồng của anh Nguyễn Ngọc V và ngày 19/5/2020 K lấy trộm tiếp 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, nhãn hiệu ROONEY, màu đỏ-đen biển số 66M4-1510, trị giá 1.500.000 đồng của anh Phạm Hoàng G. Tổng giá trị tài sản qua hai lần chiếm đoạt là 1.660.000 đồng tại địa phận ấp B, xã C, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp thì bị bắt xử lý.

Lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Trong phần tranh luận tại phiên tòa, lời luận tội của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa cho rằng bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ.

Bị cáo Trần Văn K là người đã thành niên, đủ năng lực trách nhiệm hình sự; thực hiện hành vi với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; vì mục đích vụ lợi; bị cáo nhận thức được hành vi Trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm đến cùng; lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu và người quản lý tài sản bị cáo đã lấy trộm tài sản của 02 bị hại là anh Nguyễn Ngọc V và anh Phạm Hoàng G với tổng giá trị tài sản là 1.660.000 đồng. Tuy nhiên, bị cáo có tiền án ngày 25/7/2019 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù về hành vi “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 27/3/2020, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*

*a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;*

*b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;*

*c).....*

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do đó, cần áp dụng cho bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để có thời gian học tập, cải tạo, trở thành người tốt có ích cho gia đình và xã hội sau này. Đồng thời, cũng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tiền án ngày 31/3/2017 bị Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xử phạt 01 năm tù về hành vi “Cố ý gây thương tích”, chấp hành xong ngày 14/01/2018, chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm

tội nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn K phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn K 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo được tính từ ngày 15/7/2020.

\* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản xong, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

\* Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 về án phí của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Trần Văn K phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TPCL;
- VKDND tỉnh Đồng Tháp;
- CQĐT Công an TPCL;
- CQTHAHS Công an TPCL;
- Trại tạm giam CA tỉnh ĐT;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Phú Thọ**